

Số: 45/2019/QĐST-HNGĐ

An Lão, ngày 26 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 68/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Vũ Thị P, địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Đào Quyết C, trú tại: Thôn T, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị P và anh Đào Quyết C thuận tình ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị P và anh Đào Quyết C có hai con chung là Đào Gia L, sinh ngày 11 tháng 3 năm 2012 và Đào An A, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2015. Chị P và anh C thỏa thuận chị P nuôi cả hai con Đào Gia L và Đào An A cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị P và anh C tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa án giải quyết. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị P và anh Đào Quyết C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị P và anh Đào Quyết C thỏa thuận chị P nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị P và anh Đào Quyết C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con Đào Gia L, sinh ngày 11 tháng 3 năm 2012 và Đào An A, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2015 cho chị Vũ Thị P nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Chị Vũ Thị P và anh Đào Quyết C tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị P và anh Đào Quyết C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị P nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền chị Vũ Thị P đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017129 ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Q, huyện A;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải

